

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHAIU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/DS-ST

Ngày: 18/7/2025

V/v trAh chấp “Hợp đồng góp hụi
và hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHAIU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **ÂU THỊ THẢO**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**

2. Ông **NGUYỄN VĂN BỘ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** - Thư ký Tòa án nhân dân Khaiu vực 5 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khaiu vực 5 – Đồng Tháp tham gia phiên toà: Bà **TRẦN HUƠNG LINH** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khaiu vực 5 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công Khai vụ án thụ lý số 181/2025/TLST–DS ngày 02 tháng 04 năm 2025 về việc trAh chấp “Hợp đồng góp hụi và Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm số 65/2025/TB-TA ngày 27/6/2025 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1971

Trương Thị ThAh A, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu M, tỉnh Đồng Th

Cùng địa chỉ cũ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

2. **Bị đơn:** **Trần Văn H**, sinh năm 1983

Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu M, tỉnh Đồng Th

Cùng địa chỉ cũ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

(Ông M, bà A, chị Ng có mặt, ông H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự Khai, trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại Toà, nguyên đơn chị Trương Thị ThAh A và ông Nguyễn Văn M trình bày:

Bị đơn có tham gia các dây hội do nguyên đơn làm chủ thảo hội cụ thể như sau:

Dây hội mùa có dây:

Hội mùa khui theo mùa lúa, hội 10 triệu 01 phần, hội Khui vào ngày 24/7/2020 âm lịch hội gồm có 16 phần, 16 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần. Bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ 11 và đóng được hội chết là 11 phần và còn nợ lại số tiền nợ hội chết là 5 phần với số tiền là 50.000.000 đồng

Các dây hội 03 tháng Khui 01 lần

Dây hội Khui ngày 20/1/2021 âm lịch, hội 01 phần 5.000.000 đồng, hội gồm có 17 phần, có 17 hội viên tham gia, bị đơn tham gia chơi 01 phần. Bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ 8 và đã đóng lại hội chết được 8 phần còn nợ hội chết là 9 phần với số tiền là 45.000.000 đồng

Dây hội Khui ngày 20/1/2020 âm lịch, hội 6.000.000 đồng 01 phần hội có 21 phần có 21 người tham gia, bị đơn tham gia chơi 01 phần và đã hốt hội vào lần thứ 12 và đóng được hội chết là 12 phần và còn nợ lại là 9 phần với số tiền là 54.000.000 đồng

Các dây hội tháng mà bị đơn tham gia cụ thể:

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 10/4/2021 âm lịch hội có 32 phần có 32 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ 11 và có đóng lại hội chết được 11 phần còn nợ lại 21 phần với số tiền là 21.000.000 đồng

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 10/4/2022 âm lịch hội có 27 phần có 27 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ 11 và có đóng lại hội chết được 11 phần còn nợ lại 16 phần với số tiền là 16.000.000 đồng

Hội tháng với số tiền là 2.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 15/7/2022 âm lịch hội có 25 phần có 25 người tham gia bị đơn tham gia 02 phần bị đơn đã hốt 01 phần hội ở kỳ thứ 2 và 1 phần hốt ở kỳ thứ 12 và có đóng lại hội chết được 14 phần còn nợ lại 36 phần với số tiền là 72.000.000 đồng

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 04/9/2022 âm lịch hội có 30 phần có 30 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt 01 phần hội ở kỳ thứ 6 và có đóng lại hội chết được 6 phần còn nợ lại 24 phần với số tiền là 24.000.000 đồng

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 4/9/2022 âm lịch hội có 30 phần có 30 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt hội ở kỳ

thứ 6 và có đóng lại hội chết được 6 phần còn nợ lại 21 phần với số tiền của 02 phần hội chết chưa đóng là 24.000.000 đồng

Hội tháng với số tiền là 2.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 15/12/2022 âm lịch hội có 21 phần có 21 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt 01 phần hội ở kỳ thứ 3 và có đóng lại hội chết được 03 phần còn nợ lại 18 phần với số tiền là 36.000.000 đồng

Hiện tại tất cả các dây hội nêu trên đều mãi chỉ còn dây hội 10.000.000 đồng đAg hoạt động. Tổng cộng số tiền bị đơn nợ hội là 342.000.000 đồng

Bị đơn có vay của nguyên đơn các lần cụ thể:

Vào ngày 02/7/2022 Ng mượn số tiền là 20.000.000 đồng

Vào ngày 12/7/2022 Ng mượn số tiền là 40.000.000 đồng

Vào ngày 15/7/2022 Ng mượn số tiền 25.000.000 đồng

Vào ngày 19/7/2022 Ng mượn số tiền 7.500.000 đồng

Vào ngày 25/7/2022 Ng mượn số tiền 4.000.000 đồng

Vào ngày 29/7/2022 Ng mượn số tiền 4.000.000 đồng

Vào ngày 25/1/2023 Ng mượn số tiền 6.000.000 đồng

Tổng cộng số tiền Ng vay mượn là 106.500.000 đồng. Khaii mượn vay thì H bên Khaiông làm biên nhận chỉ thỏa thuận miệng chị Ng nói vay mượn tiền của nguyên đơn để đóng hội. Nguyên đơn yêu cầu H vợ chồng bị đơn cũng trách nhiệm trả tiền nợ vay nêu trên do H vợ chồng cùng biết việc mượn vay nợ này.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hội chết và nợ vay mượn là 448.500.000 đồng. yêu cầu trả một lần Khaii án có hiệu lực pháp luật.

Theo tờ tự Khai và trong quá trình giải quyết vụ án và lời Khai tại Tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy Ng và Ah Trần Văn H trình bày: Bị đơn có tham gia các dây hội do nguyên đơn làm chủ thảo hội cụ thể như sau:

Dây hội mùa có dây:

Hội mùa Khui theo mùa lúa, hội 10 triệu 01 phần, hội Khui vào ngày 24/7/2020 âm lịch hội gồm có 16 phần, 16 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần. Bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ 11 và đóng được hội chết là 11 phần và còn nợ lại số tiền nợ hội chết là 5 phần với số tiền là 50.000.000 đồng

Các dây hội 03 tháng Khui 01 lần

Dây hội Khui ngày 20/1/2021 âm lịch, hội 01 phần 5.000.000 đồng, hội gồm có 17 phần, có 17 hội viên tham gia, bị đơn tham gia chơi 01 phần. Đối với dây này thì bị đơn Khaiông có tham gia chơi hội do nguyên đơn làm đầu thảo.

Dây hội Khui ngày 20/1/2020 âm lịch, hội 6.000.000 đồng 01 phần hội có 21 phần có 21 người tham gia, bị đơn tham gia chơi 01 phần và đã hốt hội vào lần thứ 12 và đóng được hội chết là 12 phần và còn nợ lại là 9 phần với số tiền là 54.000.000 đồng

Các dây hội tháng mà Ng tham gia Ah H Khaiông tham gia các dây hội này cụ thể:

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 10/4/2021 âm lịch hội có 32 phần có 32 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt hội và hốt ở kỳ nào Khaiông nhớ và đóng hội chết đầy đủ. Dây hội này bị đơn xác định Khaiông còn nợ tiền hội chết của nguyên đơn.

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 10/4/2022 âm lịch hội có 27 phần có 27 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt hội ở kỳ thứ nào Khaiông nhớ và đóng hội chết đầy đủ. Dây hội này bị đơn xác định Khaiông còn nợ tiền hội chết của nguyên đơn.

Hội tháng với số tiền là 2.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 15/7/2022 âm lịch hội có 25 phần có 25 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hốt Khaiông nhớ kỳ thứ mấy. Còn nợ lại số tiền là 36.000.0000 đồng.

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 04/9/2022 âm lịch hội có 30 phần có 30 người tham gia bị đơn Khaiông tham gia chơi hội ở dây hội này.

Hội tháng với số tiền là 1.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 04/9/2022 âm lịch hội có 30 phần có 30 người tham gia bị đơn Khaiông tham gia chơi hội ở dây hội này.

Hội tháng với số tiền là 2.000.000 đồng, hội Khui vào ngày 15/12/2022 âm lịch hội có 21 phần có 21 người tham gia bị đơn Khaiông có tham gia chơi hội ở dây hội này.

Hiện tại tất cả các dây hội nêu trên chỉ còn nợ lại dây hội 2.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền nợ hội của nguyên đơn: 104.000.000 đồng.

Vào ngày 02/7/2022 số tiền là 20.000.000 đồng mà nguyên đơn còn rằng vay là tiền bị đơn ghi số đề nhiều lần gộp lại nên có số tiền là 20.000.000 đồng

Vào ngày 12/7/2022 số tiền là 40.000.000 đồng là tiền chị Ng vay của nguyên đơn nhưng đã trả lâu rồi vay Khaiông làm biên nhận trả cũng Khaiông làm biên nhận nợ

Vào ngày 15/7/2022 số tiền 25.000.000 đồng chị Ng xác định Khaiông có vay mượn tiền của nguyên đơn

Vào ngày 19/7/2022 số tiền 7.500.000 đồng mà nguyên đơn còn rằng vay là tiền bị đơn ghi số đề nhiều lần gộp lại nên có số tiền là 7.500.000 đồng

Vào ngày 25/7/2022 số tiền 4.000.000 đồng là tiền bị đơn ghi số đề

Vào ngày 29/7/2022 số tiền 4.000.000 đồng. Chị Ng xác định Khaiông có vay mượn tiền của nguyên đơn

Vào ngày 25/1/2023 số tiền 6.000.000 đồng. Chị Ng xác định Khaiông có vay mượn tiền của nguyên đơn

Chị Ng xác định có nợ tiền số đề của nguyên đơn là 31.500.000 đồng. Chị Ng Khaiông đồng ý trả vì đóng lãi nhiều rồi.

Ah H xác định Khaiông biết nội dung tiền vay ghi đề của chị Ng với nguyên đơn. Ah H Khaiông đồng ý liên đới trả tiền vay mượn này vì ông Khaiông biết

Nay đối với nợ hui nợ nguyên đơn 140.000.000 đồng thì bị đơn đồng ý trả nhưng trả dần mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến Khai hết nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu Khaiởi kiện nêu trên. Bị đơn ông H vắng mặt. Bị đơn bà Ng vẫn giữ nguyên ý kiến nêu trên.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 351, 463, 466, 471 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu Khaiởi kiện của nguyên đơn buộc ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy Ng liên đới trả số tiền nợ hui là 177.000.000 đồng, số tiền nợ vay là 40.000.000 đồng, số tiền nợ là 31.500.000 đồng. Khaiông chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc các bị đơn liên đới trả số tiền 200.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau Khaii nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

- TrAh chấp giữa ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A và Ah Trần Văn H; chị Nguyễn Thị Thúy Ng là trAh chấp “Hợp đồng góp hui và Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại các Điều 471, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

- Ông Trần Văn H vắng mặt Khaiông rõ lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ H. Căn cứ theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung:

[1] Xét thấy, yêu cầu Khaiởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận một phần. Bởi lẽ, đối với dây hui Khai theo mùa lúa được mở vào ngày 24/7/2020 âm lịch bị đơn xác định nợ nguyên đơn **50.000.000** và dây hui Khai vào ngày 20/1/2020

âm lịch hội 6.000.000 đồng thì bị đơn cũng thừa nhận có nợ của nguyên đơn là **54.000.000** đồng tiền hội chết nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền hội chết còn nợ ở H đây hội này. Do đây hội Khai ngày 20/1/2020 âm lịch chưa mãn các kỳ hội đến hạn nhưng bị đơn đồng ý thực hiện trả hết các kỳ trả nợ còn lại của các đây hội này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với các đây hội Khai ngày 20/1/2021 âm lịch, 01 phần hội 5.000.000 đồng thì bị đơn xác định Khaiông có tham gia chơi đây hội này do nguyên đơn làm đầu thảo hội. Phía nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án các dAh sách chơi hội có tên và số tiền của bị đơn tham gia chơi nhưng tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận các chữ ký trong dAh sách hội là do nguyên đơn tự làm và nguyên đơn tự ký tên vào nên Khaiông có cơ sở chấp nhận chứng cứ này của nguyên đơn. Đối với các nhân chứng tham gia các đây hội mà Tòa án tiến hành ghi lời Khai theo yêu cầu của nguyên đơn đều Khaiông biết việc bị đơn và nguyên đơn hót hội số tiền bao nhiêu và bị đơn có đóng lại hội chết cho nguyên đơn số tiền là bao nhiêu. Thêm vào đó, có các nhân chứng thể hiện ý kiến tên của mình tham gia chơi hội Khaiông có tên trong dAh sách chơi hội mà nguyên đơn cung cấp cho Tòa án nên Khaiông có cơ sở chấp nhận yêu cầu đối với đây hội này của nguyên đơn.

Đối với các đây hội tháng mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả như đây hội Khai vào ngày 10/4/2021 âm lịch; đây hội Khai vào ngày 10/4/2022 âm lịch thì bị đơn xác định các đây hội này bị đơn có tham gia chơi nhưng đã đóng lại hội chết đầy đủ cho nguyên đơn và có các đây hội bị đơn Khaiông tham gia chơi hội của các đây hội nêu trên. Do bị đơn xác định có tham gia chơi các đây hội ngày 10/4/2021 và ngày 10/4/2022 đều tham gia 01 phần nhưng bị đơn xác định đã đóng xong hội chết cho nguyên đơn rồi nhưng bị đơn Khaiông cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho ý kiến này của bị đơn. Nên bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hội chết ở các đây hội này với số tiền tổng cộng là: **37.000.000 đồng**

Đối với đây hội tháng với số tiền là 2.000.000 đồng, hội Khai vào ngày 15/7/2022 âm lịch hội có 25 phần có 25 người tham gia bị đơn tham gia 01 phần bị đơn đã hót Khaiông nhớ kỳ thứ mấy nhưng xác định còn nợ lại số tiền hội chết là 36.000.000 đồng. Phía nguyên đơn thì xác định bị đơn còn nợ lại số tiền hội chết là 72.000.000 đồng và bị đơn tham gia 02 phần. Nhưng nguyên đơn cũng Khaiông cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho ý kiến là bị đơn tham gia chơi 02 phần. Bị đơn chỉ thừa nhận có nợ của nguyên đơn ở đây hội này là 36.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến này của bị đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hội của đây hội này là **36.000.000 đồng**.

Đối với các đây hội Khai vào ngày 04/9/2022 âm lịch; đây hội Khai vào ngày 04/9/2022 âm lịch; đây hội Khai vào ngày 15/12/2022 âm lịch thì Khaiông có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định của Hội đồng xét xử tại đây hội Khai ngày 20/1/2021 âm lịch và nguyên đơn Khaiông cung cấp được chứng cứ chứng minh và bị đơn Khaiông thừa nhận nên Hội đồng Khaiông chấp các yêu cầu của nguyên đơn tại các đây hội này.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị đơn còn nợ lại nguyên đơn tổng cộng số tiền nợ hội chết là **177.000.000 đồng**

Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả các Khaioản tiền vay thì vào ngày 02/7/2022 bị đơn có thừa nhận nhận của nguyên đơn số tiền là 20.000.000 đồng

và ngày 19/7/2022 bị đơn có thừa nhận nhận của nguyên đơn số tiền là 7.500.000; vào ngày 25/7/2022 bị đơn có thừa nhận nhận của nguyên đơn số tiền là 4.000.000 đồng tổng số tiền là 31.500.000 đồng nhưng bị đơn đều xác định đây là tiền ghi sổ đề chứ Khaiông phải là tiền vay thì nghĩa vụ chứng minh thuộc về bị đơn. Bị đơn Khaiông cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho việc chơi đề này nên chấp nhận các yêu cầu này của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ là **31.500.000** đồng

Đối với các yêu cầu của nguyên đơn xác định bị đơn có vay của nguyên đơn vào ngày 12/7/2022 với số tiền là 40.000.000 đồng nhưng bị đơn xác định có vay của nguyên đơn nhưng đã thực hiện việc trả cho nguyên đơn nhưng bị đơn Khaiông cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho ý kiến đã trả rồi cho nguyên đơn nên bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay là **40.000.000** đồng là phù hợp theo quy định của pháp luật

Đối với các yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vay vào ngày 15/7/2022 với số tiền là 25.000.000 đồng; vào ngày 29/7/2022 vay với số tiền là 4.000.000 đồng; vào ngày 25/1/2023 vay với số tiền là 6.000.000 đồng thì bị đơn xác định Khaiông có vay tiền của nguyên đơn và nguyên đơn xác định chỉ thỏa thuận miệng Khaiông có chứng cứ gì chứng minh cho việc bị đơn có vay tiền của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử Khaiông chấp nhận các yêu cầu Khaiởi kiện này của nguyên đơn.

Đối với ý kiến của Ah Trần Văn H chỉ đồng ý trả cùng với vợ là bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy Ng đây hụi mùa và đây hụi 6.000.000 đồng Khui vào ngày 20/1/2020 âm lịch còn các đây hụi tháng và tiền vay mà nguyên đơn yêu cầu thì Ah Khaiông đồng ý liên đới trả và xác định Khaiông có tham gia. Tại phiên tòa, chị Ng xác định chị và Ah H vẫn là vợ chồng hợp pháp các Khaioản tiền nợ hụi và tiền vay đều phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của Ah chị và mục đích chơi hụi của chị Ng cũng để phục vụ mục đích chung cho sinh hoạt chung cho gia đình theo Điều 27; 37 của Luật hôn nhân và gia đình nên Ah H phải có trách nhiệm liên đới trả nợ chung với chị Ng.

Xét thấy phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía nguyên đơn, phía nguyên đơn Khaiông đồng ý với ý kiến xin trả dần của phía bị đơn nên đối với yêu cầu xin trả dần của bị đơn Khaiông được Hội đồng xét xử chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu Khaiởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A buộc bị đơn Trần Văn H và Nguyễn Thị Thúy Ng phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ tổng cộng là **248.500.000** đồng (trong đó có số tiền nợ hụi là 177.000.000 đồng và tiền nợ vay là 71.500.000 đồng) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quA điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Nơi nhận:

- VKSND Khai u vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ÂU THỊ THẢO

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHAIU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 7 năm 2025
Tại trụ sở Toà án nhân dân Khaiu vực 5 – Đồng Tháp
VỚI Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **ÂU THỊ THẢO**
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **NGUYỄN VĂN TÁM**
+ Ông **NGUYỄN VĂN BỘ**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 181/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2025 giữa:

1. *Nguyên đơn*: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1971

Trương Thị ThAh A, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền GiAg

2. *Bị đơn*: **Trần Văn H**, sinh năm 1983

Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền GiAg

(Ông M, bà A, chị Ng có mặt ông H vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trAh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35; Điều 92, Điều 235, Điều 243; Điều 266, Điều 267, Điều 271; Khaioản 2, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 357, Điều 471, Điều 468 ,Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hộ, hui, biêu, phường.
- Căn Cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu Khaiởi kiện của ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A.

- Buộc chị Nguyễn Thị Thúy Ng và Ah Trần Văn H phải chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A số tiền nợ tổng cộng là: **248.500.000** đồng (trong đó có số tiền nợ hui là 177.000.000 đồng và tiền nợ vay là 71.500.000 đồng)

Kể từ ngày ông M, bà A có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Ng, Ah H chậm thi hành đối với phần tiền nợ hui nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Khaioản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời giA chậm thi hành án.

- Khaiông chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A yêu cầu chị Nguyễn Thị Thúy Ng và Ah Trần Văn H trả số tiền tổng cộng là 200.000.000 đồng.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về án phí:

- Ah Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Thúy Ng phải chịu 12.425.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Ông Nguyễn Văn M và bà Trương Thị ThAh A phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông bà đã nộp 10.970.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0016715 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên ông bà được hoàn lại là 970.000 đồng.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về quyền Khaiáng cáo: **Đương** sự có mặt có quyền Khaiáng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền GiAg xét xử phúc thẩm. Đối với ông H được quyền Khaiáng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền GiAg xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA